

Bộ, tỉnh: Tỉnh Bắc Ninh

Mẫu số 09b-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên:

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

Mã đơn vị: 1061526

Loại hình đơn vị: Khối quản lý nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP Năm 2025

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà										Ghi chú	
		Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m ²)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m ²))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết			Sử dụng hỗn hợp
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Nhà điều hành									2020	1	985.523	591.117	1							
2	Trạm Quan trắc Hợp Thịnh									2024	27	691.520	599.271	27							
3	Trạm Quan trắc Lê Lợi									2024	27	788.669	683.461	27							
4	Trạm Quan trắc Mỹ Hà									2024	27	652.030	565.049	27							
5	Trạm Quan trắc Quang Châu									2024	27	724.609	627.946	27							
6	Trạm Quan trắc Song Mai									2024	27	842.150	729.807	27							
7	Trạm Quan trắc Tân Tiến									2024	27	697.480	604.436	27							
8	Trạm Quan trắc Trí Yên									2024	27	706.734	612.456	27							
	Tổng cộng:										190	6.088.714	5.013.542	190							

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Phan Thị Tuyết

Ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Bùi Quang Phát